

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Bản án số 12/2020/HSST
Ngày 18/02/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung

Các hội thẩm nhân dân:

1/ông Vũ Văn Hữu – giáo viên trường THCS Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2/ ông Đỗ Văn Kha – Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Viết Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 18/02/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa kín xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/HSST ngày 14/01/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/HSST- QĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐINH VĂN S**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1986; tại Hà Tĩnh; HKTT: xóm 5, xã Hương Lâm, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Đinh Văn T, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/8/2019 và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Lê Thị Cẩm L, sinh năm 2004; (có)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: bà Đặng Thị T, sinh năm 1976; Cùng cư trú: ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (có);

Người có quyền nghĩa vụ liên quan: ông Đinh Văn T, sinh năm 1989; Trú tại: khu phố 3, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (có)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:.. Khoảng tháng 6/2019 Đinh Văn S từ tỉnh Hà Tĩnh vào làm nghề phụ hồ và ở nhà trọ thuộc khu phố 3, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài. Trong thời gian làm phụ hồ tại ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Đồng

Xoài, Sáng quen biết với Lê Thị Cẩm L, sinh ngày 14/7/2004 và cả hai đã nảy sinh tình cảm sau đó có 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với L, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/7/2019 sau khi tham dự sinh nhật của L tại nhà L xong, Sáng nhắn tin qua facebook rủ L đi chơi thì L đồng ý. S điều khiển xe mô tô biển số 36N7-5997 chở L đến lô cao su thuộc ấp 4, xã Tân Thành và dừng xe lại nói chuyện với nhau. Tại đây S xin L quan hệ tình dục thì L đồng ý, sau đó S ôm hôn và dùng tay sờ vào ngực, âm hộ của L và cởi hết quần của L ra và tự cởi hết quần của mình ra, để cho L ngồi trên yên xe mô tô còn S ở tư thế đứng và thực hiện hành vi quan hệ tình dục với L được khoảng 02 phút thì xuất tinh ra ngoài. Sau đó cả hai mặc quần vào và S điều khiển xe mô tô chở L về nhà.

Lần 2: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/7/2019 S nhắn tin qua facebook rủ L đi chơi thì L đồng ý. Sáng điều khiển xe mô tô đến nhà chở L và đi đến lô cao su thuộc ấp 4, xã Tân Thành, trên đường đi S xin L quan hệ tình dục thì L đồng ý. Khi đến nơi cách vị trí lần thứ nhất khoảng 50m, S dừng xe lại và dùng tay sờ ngực, âm hộ của L, để L ngồi trên yên xe, cởi quần của L xuống đến gót chân, tự cởi quần của mình qua khỏi đầu gối rồi ở tư thế đứng quan hệ tình dục với L được khoảng 03 phút thì xuất tinh ra ngoài, sau đó cả hai tự mặc quần và đi về nhà.

Lần thứ 3: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/7/2019 S điều khiển xe mô tô đến nhà của L chơi, tại đây có Đỗ Thị Tuyết T (bạn của L) đang ngồi chơi game điện thoại ở phòng khách nên S và L dẫn nhau vào phòng ngủ của L. Tại đây S xin quan hệ tình dục thì được L đồng ý, Sáng để L nằm ngửa trên nệm rồi dùng hai tay sờ vú và cởi quần của L ra và tự cởi hết quần của S sau đó thực hiện hành vi giao cấu với L ở tư thế L nằm ngửa còn S ngồi quỳ được khoảng 02 phút thì xuất tinh ra ngoài. Sau khi thực hiện hành vi quan hệ dục với L xong thì cả hai mặc quần áo và đi ra phòng khách nói chuyện với T, đến khoảng 15 giờ 30 phút thì S điều khiển xe mô tô đi về. (các bút lục 86->98, 100->117).

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 261/2019/TD ngày 06/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận đối với Lê Thị Cẩm L: Màng trinh giãn đường kính khoảng 02cm có vết rách cũ nông ở vị trí 6 giờ và 8 giờ, không bầm tím, không xung huyết. Hiện tại không có thai. (bút lục 30, 31).

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bồi thường thiệt hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đại diện bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị can Đinh Văn S.

Việc thu giữ đồ vật: 01 quần lót màu hồng, 01 áo thun ngắn tay màu vàng có chữ Cani Kis You do You Ask, 01 áo ngực (áo lá) màu trắng; 01 áo thun màu đen có sọc đỏ ở hai bên vai có chữ D&G Dolce&Gabbana, 01 quần jean màu trắng xanh có viền màu đỏ có chữ Gmc NewFashion, 01 quần lót màu xám đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen (bút lục 18, 19, 54->57).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đinh Văn T (anh ruột bị can) đã bồi thường số tiền 57.000.000 đồng và được bà Đặng Thị T (mẹ ruột của bị hại Lê Thị Cẩm L, là

người giám hộ) không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn bãi nại đối với bị can S (bút 52, 53).

Tại bản cáo trạng số 15/CT – VKS ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a khoản 2 điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giữ nguyên bản cáo trạng số 15/CT – VKS ngày 13/01/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số 15/CT – VKS ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố, cụ thể: Biết rõ L vừa sinh nhật tuổi 15 nhưng bị cáo vẫn xin được quan hệ tình dục, được sự đồng ý của L bị cáo đã nhiều lần quan hệ tình dục với L vào các ngày 14/7/2019; ngày 23/7/2019 và ngày 28/7/2019.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mặc dù giữa bị cáo và người bị hại có tình cảm nam nữ với nhau nhưng bị cáo biết rõ người bị hại tuổi còn nhỏ, bị cáo cũng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và phải chịu trách nhiệm hình sự. Song, chỉ vì không kềm chế được tình cảm và ham muốn của bản thân, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với người bị hại. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển tâm sinh lý của cho người bị hại. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi dưới 16 tuổi*” theo điểm a – *phạm tội 02 lần trở lên*- khoản 2 điều 145 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

Tuy nhiên, xét bị cáo chưa có tiền án tiền sự; Quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 57.000.000đồng, tại phiên tòa gia đình và người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng điều 54 của Bộ Luật hình

sự để xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi lượng hình. Do vậy, đề nghị áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật hình sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo theo quy định tại Khoản 4 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người đại diện hợp pháp và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng vụ án: Một quần lót màu hồng; một áo thu ngắn tay màu vàng có chữ Cani Kis You đã cũ; một áo ngực (dạng áo lá) màu trắng đã cũ; một áo thun màu đen có sọc; một quần jean màu trắng xanh; một quần lót màu xám đen có liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một xe mô tô biển số 36N7 – 5997, nhãn hiệu Yamaha là xe của anh Đinh Văn T; anh T cho bị cáo mượn xe nhưng không biết bị cáo sử dụng xe vào việc gì, ở đâu nên cần trả lại xe cho anh T.

[5] Án phí hình sự: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn S** phạm tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

2. *Về hình phạt:* Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 146; Điều 38, 50, 54; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn S 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2019.**

3. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu tiêu hủy: một quần lót màu hồng; một áo thu ngắn tay màu vàng có chữ Cani Kis You đã cũ; một áo ngực (dạng áo lá) màu trắng đã cũ; một áo thun màu đen có sọc; một quần jean màu trắng xanh; một quần lót màu xám đen.

Tuyên trả lại cho anh Đinh Văn T một xe mô tô biển số 36N7 – 5997, nhãn hiệu Yamaha.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001769, quyển số 0036, ngày 06/02/2020)

4. *Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại, bà T, ông T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Thuận Phú
- Lưu Hồ sơ vụ án – Văn phòng.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Mỹ Dung